

# Sinh viên đánh giá giảng viên - nguồn thông tin quan trọng trong quy trình đánh giá giảng viên

Trần Xuân Bách\*

*Đại học Đà Nẵng, 41 Lê Duẩn, Đà Nẵng, Việt Nam*

Nhận ngày 30 tháng 10 năm 2007

**Tóm tắt.** Một hoạt động trong toàn bộ hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục đại học là: sinh viên đánh giá giảng viên. Sinh viên đánh giá giảng viên đã có những bước phát triển mạnh mẽ mang tính tổng hợp và toàn diện ở các nước phát triển. Theo sự chỉ đạo của Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân: "Từ năm nay, sinh viên được quyền đánh giá thầy". Để việc đánh giá giảng viên sớm được thực hiện một cách khoa học, có hiệu quả trong các trường đại học ở nước ta, bài viết nêu nên cơ sở của việc sinh viên đánh giá giảng viên nhằm góp phần xây dựng luận cứ cho quy trình đánh giá giảng viên trong thời gian tới.

## 1. Đặt vấn đề

Những chủ trương lớn của Đảng và Chính phủ trong việc đổi mới giáo dục đại học đã mang lại những kết quả quan trọng và tạo ra những thách thức chủ yếu cho sự đổi mới hoạt động quản lý giảng viên đại học, nguồn lực quan trọng nhất trong hệ thống đảm bảo chất lượng của một cơ sở đào tạo đại học. Các trường đại học hiện nay tập trung vào những vấn đề then chốt là *phát triển và đánh giá giảng viên*, một vấn đề có tính thời sự liên quan toàn diện tới việc nâng cao chất lượng các sản phẩm đầu ra - nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước [1].

Hầu hết ở các quốc gia phát triển, sự đánh giá chất lượng giáo dục đại học nói chung và

đánh giá đội ngũ giảng viên nói riêng rất được coi trọng, do đó việc đầu tư nhân lực và vật lực cho hoạt động này được quan tâm thường xuyên. Mỗi quan tâm đến chất lượng là kết quả trực tiếp của sự gia tăng mối quan tâm được các Chính phủ biểu lộ với tính cạnh tranh quốc tế trong các nền kinh tế dựa trên sức mạnh của các lĩnh vực khoa học và công nghệ. Do đó, với quan điểm luôn luôn thích ứng trong đào tạo và nghiên cứu, các trường đại học thấy được sự cần thiết hình thành các phương pháp có hệ thống và phản hồi thường xuyên về hiệu suất của giảng viên trường đại học, nguồn lực quan trọng nhất của họ [2].

Các trường đại học trên thế giới, đặc biệt ở những nước có nền giáo dục đại học tự chủ cao, có một truyền thống lâu năm về đánh giá giảng viên thông qua cả cơ chế chính thức và không chính thức. Trước kia sự phát triển nghề nghiệp của giảng viên được xem là

\* ĐT: 84- 0511-3892046

Email: txbach@ud.edu.vn

trách nhiệm cá nhân, thì hiện nay phát triển nghề nghiệp đang trở thành trách nhiệm có tính qui hoạch của trường đại học.

Giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục đại học nói riêng, hoạt động của giảng viên (CBGD) trong nhà trường cũng thường được đánh giá thể hiện qua các đợt sơ kết học kỳ, tổng kết năm học. Và để đánh dấu những mốc đó các nhà quản lý dùng các danh hiệu như Chiến sĩ thi đua các cấp, Giảng viên giỏi v.v.. với các tiêu chí định tính hoặc định lượng tùy theo mỗi giai đoạn. Tuy nhiên các kiểu đánh giá này cũng chỉ mang tính "tổng kết" và đôi khi cũng để lại những dấu ấn tiêu cực, như sự không hài lòng về tính khách quan của sự đánh giá, sự thờ ơ với các danh hiệu thi đua khen thưởng v.v..

Hoạt động của giảng viên trong trường đại học cũng như bất kỳ một công việc chuyên môn nào khác, chịu áp lực của hai loại lợi ích: lợi ích cá nhân và lợi ích của tập thể. Giảng viên đại học là những người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, được xã hội, nhà trường, sinh viên tôn vinh và kính trọng, đồng thời tạo mọi điều kiện để họ học tập, tu dưỡng và thăng tiến trong sự nghiệp của mình. Mặt khác, xã hội, nhà trường, sinh viên cũng đòi hỏi giảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, toàn tâm toàn ý với công việc của họ. Chính vì vậy việc đánh giá giảng viên cũng phải nhằm ủng hộ, thúc đẩy cho sự phát triển của cá nhân họ, đồng thời cũng phải giúp cho sự tiến bộ của nhà trường.

Đánh giá trong giáo dục về cơ bản là một hoạt động mang tính xã hội, có tầm quan trọng hàng đầu đối với vấn đề chất lượng. Nhiều nghiên cứu đã thừa nhận rằng việc đánh giá thường xuyên có tác động tích cực tới việc nâng cao không ngừng chất lượng của quá trình dạy và học. Do chất lượng là trách nhiệm của tất cả mọi người, đặc biệt là

những người có liên quan trực tiếp tới hoạt động giảng dạy, giảng viên trở thành những người đóng vai trò chủ chốt trong việc đánh giá công việc của chính họ. Vấn đề là làm sao cho giảng viên tham gia vào việc đánh giá một cách hợp lý và có hiệu quả, trong đó họ vừa là người được đánh giá vừa là người hỗ trợ cho việc đánh giá.

Việc đánh giá giảng viên có chung lịch sử với nền giáo dục nước nhà và do vậy trong việc đổi mới giáo dục đại học hiện nay nó vẫn là vấn đề cần được đổi mới để có thể góp phần vào việc nâng cao chất lượng của đội ngũ giáo viên và thông qua đó nâng cao chất lượng của giáo dục và đào tạo.

Hiện nay, trong các trường đại học của Việt Nam một số cơ sở, thậm chí một số cá nhân giảng viên hiện nay đã bắt đầu sử dụng đánh giá như một phương tiện để học hỏi, để tiến bộ. Các phương thức tiến hành đánh giá khuyến khích sinh viên thông báo cho giảng viên những gì họ học được, những khó khăn họ phải trải qua trong suốt quá trình học, và điều đó giúp giảng viên liên hệ tốt hơn việc dạy với việc học. Đó chính là những dấu hiệu đáng mừng chứng tỏ rằng các giảng viên đang sử dụng việc đánh giá công việc của họ cho sự tiến bộ của chính bản thân họ [3].

Việc đánh giá giảng viên của các trường đại học ở nước ta trong thời gian gần đây đã có những bước tiến bộ là tập trung vào đánh giá theo nhiệm vụ của giảng viên theo một số tiêu chí để xác định (công trình NCKH, bài báo, giáo trình...), tuy nhiên nó vẫn nằm trong thực trạng chung đã phân tích ở trên. Trong đó có một điểm đáng lưu ý là người chứng kiến nhiều nhất với việc giảng dạy của giảng viên thì chúng ta lại không được nghe ý kiến của họ [4]. Vì vậy, trong thời gian tới nhà trường cần xác định lại vai trò, mục tiêu của việc đánh giá giảng viên để nhận thức của các

nhà quản lý và giảng viên khắc phục được những rào cản về tâm lý của việc "*sinh viên đánh giá thầy*", từ đó tiến hành nghiên cứu xây dựng qui trình và bộ tiêu chí đánh giá giảng viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục đại học theo mục tiêu của nhà trường đã đề ra.

## 2. Sinh viên là một trong những nguồn thông tin đánh giá giảng viên

Chức trách, nhiệm vụ cụ thể của giảng viên các trường đại học cũng thay đổi trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam. Trước những năm 1960 giảng dạy và giáo dục được xem là nhiệm vụ duy nhất của giảng viên, kể từ những năm 60 nghiên cứu khoa học được bổ sung vào chức trách của giảng viên. Những năm cuối của thế kỷ 20 và thập kỷ đầu thế kỷ 21 chức trách của giảng viên thường được các trường đại học quy định xung quanh hai nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học [5].

Tuy nhiên gần đây đã có nhiều nhà nghiên cứu phê phán quan niệm như trên về trách nhiệm của giảng viên, và cho rằng các trường đại học chưa quan tâm đúng mức tới quá trình học tập và tiến bộ của sinh viên. Hơn nữa, giảng viên các trường đại học ngày càng mở rộng môi trường làm việc của mình vượt khỏi phạm vi nhà trường, với các trường đại học khác, với các địa phương khác, thậm chí với các đồng nghiệp ở nước ngoài.

Tất cả những yếu tố nêu trên cần được tính đến khi xác định các loại hình công việc thuộc chức trách của giảng viên. Đã có nhiều nghiên cứu đề cập tới vấn đề phức tạp và nhạy cảm này và có chung một quan điểm về cách xác định đầy đủ và chính xác công việc của giảng viên được cấu thành từ 4 yếu tố

chính là Giảng dạy; Nghiên cứu; Dịch vụ chuyên môn phục vụ cộng đồng; Trách nhiệm công dân với tư cách là nhà khoa học. Cách xác định công việc của giảng viên theo mô hình 4 phần này cũng chỉ mang tính ước lệ và tương đối, bởi lẽ khó phân biệt rạch ròi giữa giảng dạy, nhất là giảng dạy sau đại học và nghiên cứu, giữa nghiên cứu và dịch vụ phục vụ cộng đồng và với thực hiện nghĩa vụ công dân [5]. Cũng có một số công trình nghiên cứu chỉ xem xét 3 yếu tố: giảng dạy, nghiên cứu, phục vụ cộng đồng [2].

Nguồn thông tin đánh giá là những cá nhân cung cấp thông tin chi tiết và nhận xét cho người đánh giá. Trong đánh giá giảng viên nguồn thông tin đánh giá thường là từ: bản thân giảng viên, các đồng nghiệp trong và ngoài trường, các nhà quản lý các cấp, sinh viên (đang học, cuối khoá, cựu sinh viên) và các tổ chức xã hội mà giảng viên tham gia. Bằng chứng thu thập được từ các đối tượng này thông qua hình thức đa dạng như: bảng hỏi; phỏng vấn; quan sát; đánh giá bằng bài viết... Về tính xác thực của các nguồn thông tin đánh giá là rất quan trọng. Thực tiễn và các công trình nghiên cứu đều thừa nhận, giảng viên là nguồn đánh giá đáng tin cậy nhất đối với việc học thuật của họ. Đồng thời cần có sự đa dạng trong các nguồn đánh giá. Hình 1 biểu thị sự tương tác giữa các nguồn thông tin đánh giá giảng viên.

Nhìn chung từng nguồn thông tin có những điểm mạnh và những điểm cần lưu ý khi sử dụng. Ví dụ: Để có thể thu được các bằng chứng về hoạt động giảng dạy, giảng viên cần làm kế hoạch chi tiết cho môn học của mình bao gồm: mục tiêu chi tiết môn học, trong đó nêu rõ các kiến thức và kỹ năng sinh viên cần đạt được sau khoá học; các tài liệu cần đọc (bắt buộc, tham khảo); phân tự học của sinh viên, phân tự học có hướng dẫn của

thầy; nội dung và hình thức kiểm tra - thi hết môn học. Một loại bằng chứng nữa là thông tin phản hồi từ sinh viên, xem họ có đạt mục tiêu môn học như kế hoạch của thầy không, mức độ hài lòng của họ khi kết thúc môn học. Thông tin đánh giá loại này có thể nhận được từ cựu sinh viên, từ các đồng nghiệp. Một bằng chứng đánh giá khá chính xác hiệu quả của hoạt động giảng dạy của giảng viên là kết quả học tập môn học và sự trưởng thành của sinh viên sau khoá học. Có thể minh hoạ bằng chứng của hoạt động giảng dạy của giảng viên như sau:

#### Mô tả kế hoạch giảng dạy

- Chương trình chi tiết môn học.
- Bảng báo cáo về tình hình dạy và học môn

học (do giáo viên thực hiện).

#### Kết quả

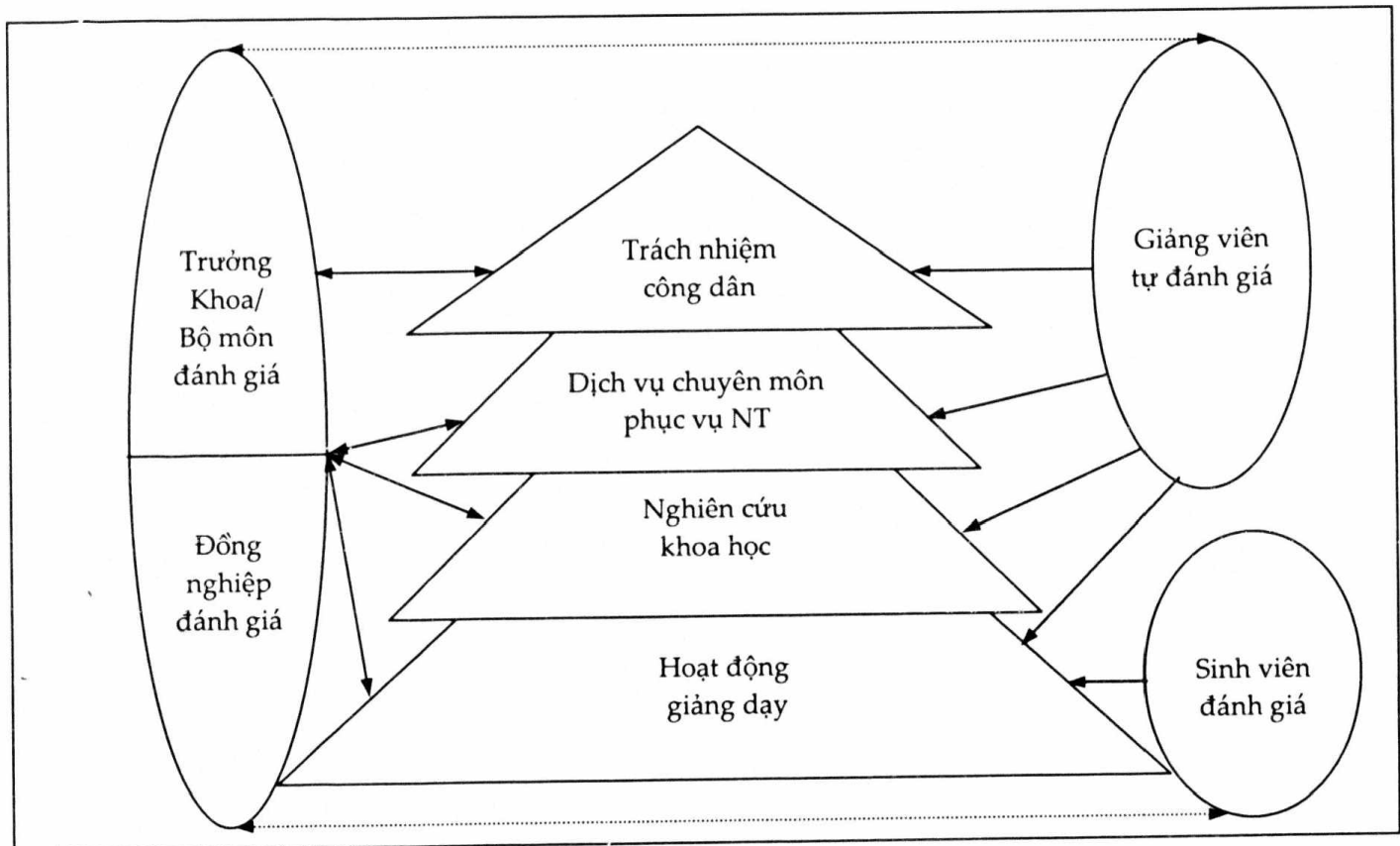
- Thành tích học tập của sinh viên sau môn học.
- Bằng chứng về sự trưởng thành của sinh viên.

#### Đánh giá

- Đánh giá từ các nguồn khác nhau (sinh viên, đồng nghiệp, cựu sinh viên) qua phiếu hỏi, phỏng vấn ...
- Văn bản đánh giá từ các nguồn (quản lý, đồng nghiệp).

#### Những thành tích nổi bật

- Thi đua khen thưởng các cấp.
- Được mời dự hoặc báo cáo tại các hội nghị.



Hình 1. Sơ đồ tương tác giữa các hoạt động đánh giá giảng viên.

Sinh viên thường được xem là nguồn đánh giá tin cậy về một vấn đề khá trừu tượng là "chất lượng giảng dạy". Và ngày nay

giảng viên cũng thường dựa vào ý kiến phản hồi của sinh viên để cải tiến khoá học mà họ giảng dạy, các nhà quản lý cũng hay dựa vào

đây để có những quyết định về chương trình khoá học hay bố trí giảng viên cho khoá học. Sinh viên là người đầu tiên được thụ hưởng sự giảng dạy của giảng viên nên họ sẽ là nguồn thích hợp để cung cấp các bằng chứng về các vấn đề sau:

- Mối quan hệ giữa sinh viên và giảng viên trong và ngoài lớp học.

- Quan điểm của sinh viên về phương pháp truyền đạt kiến thức của giáo viên.

- Học được gì từ khoá học

- Tính công bằng trong kiểm tra - đánh giá.

- Những mong đợi của họ từ khoá học.

Sinh viên không phải là nguồn đánh giá về chất lượng, nội dung khoá học, cũng như không thể đánh giá về trình độ chuyên môn của giảng viên.

Có những ý kiến không thừa nhận giá trị sự đánh giá của sinh viên, họ cho rằng xu thế đánh giá của sinh viên thường phụ thuộc vào điểm số mà họ nhận được sau khoá học.

Nhiều công trình nghiên cứu cho thấy sự đánh giá của sinh viên có hệ số tương quan cao với các đánh giá từ các nguồn khác; như đánh giá của các chuyên gia quan sát, của cựu sinh viên và tương quan mạnh với kết quả kiểm tra - thi của các sinh viên đó.

Tuy nhiên, như đã nói ở trên tính xác thực của các thông tin từ nguồn sinh viên tùy thuộc vào các loại thông tin mà họ được yêu cầu cung cấp và cách thức sử dụng các thông tin đó.

### 2.1. Giá trị của nguồn thông tin đánh giá giảng viên của sinh viên

Đánh giá hoạt động giảng dạy từ phía sinh viên là một chủ đề mới và nhạy cảm trong giáo dục Việt Nam nói chung và trong giáo dục đại học nói riêng. Tuy nhiên đây lại

là chủ đề không mới trong giáo dục đại học các nước phát triển.

Ví dụ, đã 75 năm trải qua kể từ ngày sinh viên Đại học Washington điền vào mẫu được coi là mẫu đầu tiên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên [6]. Hệ thống đánh giá như vậy đã phát triển rất nhanh trong các trường đại học của Hoa Kỳ. Trong khảo sát của Seldin năm 1973 có khoảng 29% các trường Đại học của Hoa Kỳ có sử dụng đánh giá của sinh viên để đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên, và từ năm 1978 đã có tới 53%, và năm 1993 là 86%. Và cũng theo các nghiên cứu nguồn thông tin đánh giá từ phía sinh viên được các giới quản lý giáo dục đại học quan tâm nhiều nhất [5].

Nguồn thông tin này cũng được sử dụng nhằm các mục tiêu đa dạng hơn. Ban đầu hệ thống đánh giá từ phía sinh viên chỉ nhằm 2 mục đích: giúp các nhà quản lý giám sát chất lượng giảng dạy và giúp các giảng viên nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy của mình [6]. Ngày nay việc đánh giá của sinh viên được sử dụng với rất nhiều mục đích. Ở một số trường đại học đánh giá của sinh viên được dùng để xây dựng tiêu chí tuyển chọn giảng viên mới, để đánh giá hàng năm hoạt động giảng dạy của các giảng viên đang làm việc; để có các quyết định về lương bổng, đề bạt, trong đánh giá kiểm định trường học; trong khen thưởng; trong việc phân công giảng viên vào các khoá học sau.....

Giảng viên có thể sử dụng ý kiến đánh giá của sinh viên để kiểm chứng phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng và hiệu quả khoá học; làm minh chứng cho cấp quản lý trong và ngoài trường. Các trợ giảng là sinh viên mới tốt nghiệp có thể sử dụng nguồn thông tin này để phát triển kỹ năng giảng dạy của mình, bổ sung cho hồ sơ xin việc...

### 2.1.1. Giá trị của nguồn thông tin đánh giá từ sinh viên

Giá trị của nguồn thông tin đánh giá từ sinh viên được xác định bằng chất lượng và hiệu quả của hoạt động giảng dạy. Do đó một việc làm cần thiết là xác định mối tương quan giữa đánh giá của sinh viên với hiệu quả của hoạt động giảng dạy. Điều đó có nghĩa là hoạt động giảng dạy có hiệu quả sẽ được sinh viên đánh giá tốt và ngược lại. Điều khó ở đây là không dễ xác định các tiêu chí cho hiệu quả và chất lượng của hoạt động giảng dạy. Trong số các tiêu chí các nhà nghiên cứu đã xác định có 4 tiêu chí được xem là có tương quan cao với ý kiến đánh giá của sinh viên:

- Kết quả học tập của sinh viên.
- Nhận xét qua phỏng vấn (nói, viết) của sinh viên.
- Đánh giá của sinh viên cũ.
- Đánh giá của các chuyên gia đồng nghiệp quan sát lớp học.

Đương nhiên, đây chưa phải là 4 tiêu chí hoàn hảo, được tất cả các nhà nghiên cứu thừa nhận. Có người cho rằng "giảng dạy tốt nhất cũng chưa chắc có nghĩa là học được nhiều nhất", vì ngoài giảng dạy tốt, làm bài thi, kiểm tra tốt còn chịu tác động của nhiều yếu tố. Ví dụ, giáo viên có thể gây áp lực đối với sinh viên đến mức họ phải bỏ giờ ở các lớp khác để học và thi tốt môn của giáo viên này [5].

Có nghiên cứu cũng không thừa nhận giá trị của các đánh giá do các chuyên gia đồng nghiệp cung cấp qua quan sát lớp học. Thực tế cho thấy rằng bản thân việc dự giờ đã làm thay đổi bản chất của giờ học và số lần dự quá ít để có thể có những đánh giá chính xác về hiệu quả và chất lượng giờ giảng. Hơn nữa việc đánh giá hoạt động giảng dạy không chỉ dựa vào các hoạt động của giảng viên ở trên lớp.

Tuy nhiên đa số các chuyên gia về đánh giá đều nhất trí cho rằng mặc dù không thể

tim ra một tiêu chí hoàn hảo về chất lượng và hiệu quả của hoạt động giảng dạy của giảng viên, nhưng qua sự thống nhất giữa 4 tiêu chí nêu trên với ý kiến đánh giá từ phía sinh viên, có thể tạm xác định được hiệu quả về chất lượng giảng dạy thông qua ý kiến đánh giá từ phía sinh viên. Qua nghiên cứu, một số chuyên gia đánh giá đã đi tới kết luận là ý kiến đánh giá của sinh viên mặc dù không hoàn toàn thống nhất với 4 tiêu chí nêu trên, nhưng đủ để có giá trị trong việc đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên. Giảng viên được đánh giá cao ở thước đo này cũng thường được đánh giá cao ở thước đo khác [7].

### 2.1.2. Sinh viên học được nhiều hơn từ các giảng viên được đánh giá cao.

Hàng chục các công trình nghiên cứu từ các khóa học có nhiều học phần do nhiều giảng viên tham gia giảng dạy với các điều kiện học và thi - kiểm tra giống nhau đã cho thấy điểm trung bình của điểm kiểm tra của học phần với mức trung bình trong đánh giá của sinh viên có tương quan tích cực với nhau và các chuyên gia đánh giá đã kết luận là nhìn chung sinh viên đánh giá cao đối với các giảng viên mà họ học được nhiều nhất và ngược lại.

Cohen tổng hợp dữ liệu từ 41 công trình nghiên cứu 68 khóa học có nhiều học phần đã cung cấp những thông tin đáng chú ý: ông phát hiện tương quan mạnh giữa đánh giá của sinh viên với trung bình kết quả học tập của sinh viên. Sự tương quan trung bình giữa điểm kiểm tra và đánh giá tổng thể về giảng viên là {.43}; giữa điểm kiểm tra và đánh giá tổng thể khóa học là {.47}. Mặc dù tương quan trung bình giữa đánh giá và kết quả học tập của sinh viên trong báo cáo phân tích của Cohen là từ trung bình đến cao, nhưng ông cũng thấy một điều là không phải tất cả các

công trình nghiên cứu có kết quả giống nhau. Một số tương quan cao, số khác lại cho tương quan âm. Ông đã tìm ra khoảng 20 điểm tác động tới những khác biệt này [8].

Ví dụ, đối với các mục hỏi về kỹ năng sư phạm của giảng viên, về cách tổ chức khoa học thì tương quan giữa đánh giá giảng viên và kết quả học tập của sinh viên là cao. Các mục về quan hệ của giảng viên với sinh viên thì mức tương quan gần bằng 0, còn các mục về giảng viên giúp sinh viên giải quyết các khó khăn trong quá trình học tập thì mức tương quan là trung bình...

### 2.1.3. Đánh giá của sinh viên thống nhất với ý kiến trả lời của họ bằng văn bản hoặc qua phỏng vấn

Nhiều nhà nghiên cứu đã tiến hành xem xét mối tương quan giữa ý kiến đánh giá của sinh viên qua bảng hỏi với những nhận xét tự do của sinh viên về giảng viên của mình. Bằng chứng cho thấy ý kiến đánh giá của sinh viên rất thống nhất với nhận xét của họ về giảng viên trên các bảng hỏi và trong các cuộc phỏng vấn riêng.

Các nhà nghiên cứu đã đề nghị các sinh viên đã trả lời bảng hỏi trả lời thêm các câu hỏi mở về khóa học và về giảng viên, đồng thời tiến hành một vài phỏng vấn theo nhóm. Kết quả là các tác giả đã phát hiện mức thống nhất cao giữa đánh giá của sinh viên qua bảng hỏi và ý kiến trả lời các câu hỏi mở và ý kiến trả lời qua phỏng vấn. Tương quan này lần lượt là {,94} {,93} {,81} và {,84} [5].

### 2.1.4. Đánh giá của sinh viên thống nhất với đánh giá của các chuyên gia đồng nghiệp quan sát lớp học

Các chuyên gia đã xem xét các nghiên cứu về đánh giá của sinh viên và của các chuyên gia đồng nghiệp qua quan sát lớp học (8 đến

24 giờ/giáo viên - Murray) đã cho thấy có sự tương quan cao giữa 2 nguồn thông tin đánh giá này {,51}. Và điểm đặc biệt là sinh viên và các chuyên gia đồng nghiệp tiếp cận đối tượng đánh giá (giảng viên) từ các khía cạnh khác nhau (các chuyên gia không biết gì về quan hệ giữa giảng viên và sinh viên ngoài lớp học, về cách đánh giá bài thi của giảng viên) song sinh viên thường đánh giá cao các giảng viên được các chuyên gia đồng nghiệp đánh giá cao và ngược lại [5].

### 2.1.5. Đánh giá của sinh viên thống nhất với đánh giá của sinh viên cũ

Đã có những công trình nghiên cứu về sự thống nhất giữa đánh giá giảng viên của sinh viên và sinh viên cũ theo nhiều kiểu khác nhau (chiều ngang → một nhóm sinh viên đánh giá giảng viên theo từng năm học; từ năm thứ nhất đến năm cuối; chiều dọc → nhóm sinh viên đang học và nhóm sinh viên đã ra trường cùng đánh giá). Kết quả của các công trình nghiên cứu cho thấy là có sự tương đương cao và rất cao giữa 2 loại thông tin đánh giá này (chiều ngang = ,83; chiều dọc = ,69) [5].

Đến đây chúng ta có thể có những kết luận sơ bộ về giá trị của ý kiến đánh giá giảng viên của sinh viên.

Mặc dù còn nhiều ý kiến khác nhau về nguồn thông tin đánh giá giảng viên từ phía sinh viên, mặc dù còn không ít những nghi ngờ về độ giá trị, tính xác thực và cả tính pháp lý cũng như tính đạo đức của việc sử dụng ý kiến đánh giá từ phía sinh viên có hay không nên sử dụng sinh viên là một trong những nguồn đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của giảng viên, đa số các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý giáo dục đại học đều khẳng định giá trị và tính hữu ích của loại thông tin này.

Căn cứ vào kết quả của các công trình nghiên cứu trên, ít nhất thông tin đánh giá giảng viên từ sinh viên qua bảng hỏi và phỏng vấn cũng như trả lời các câu hỏi mở cũng thống nhất với ý kiến đánh giá của các nhóm chuyên gia đồng nghiệp, của sinh viên cũ, và của cả các thước đo khác, như tự đánh giá của giảng viên, của các đồng nghiệp trong khoa khoa không quan sát trực tiếp lớp học.

#### 2.1.6. Tính hữu ích của thông tin đánh giá giảng viên của sinh viên

Thông tin đánh giá giảng viên của sinh viên tối thiểu cũng có thể được sử dụng trong việc động viên các giảng viên quan tâm hơn tới hoạt động giảng dạy của mình, giúp các nhà quản lý có các quyết định chính xác trong việc phân công (quản lý và đánh giá) giảng viên cho các khoá học sau, xây dựng tiêu chí tuyển chọn giảng viên mới, trong các kỳ xét khen thưởng, nâng lương....

Ngoài ra các thông tin này còn giúp giảng viên thường xuyên cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giảng dạy và

cũng là nâng cao uy tín của bản thân như một người thầy. Những thông tin đánh giá giữa học kỳ có tác động tích cực tới các thông tin đánh giá cuối năm học, kết quả học tập của sinh viên cuối năm học cũng cao hơn. Còn khi nhận thông tin đánh giá giữa kỳ, giảng viên còn nhận được các ý kiến tư vấn của các nhà quản lý về phương hướng khắc phục các điểm yếu thì hiệu quả của hoạt động giảng dạy cuối năm học còn được ghi nhận ở mức độ cao hơn (0,1 với 0,3).

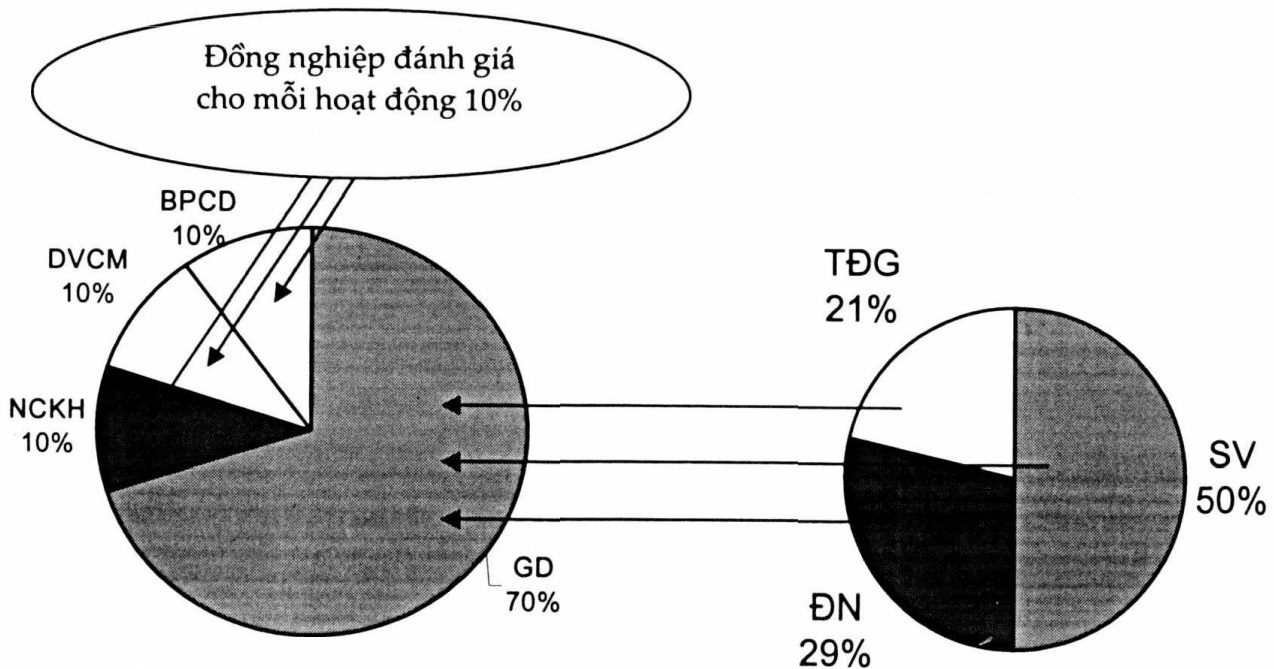
Các nhà nghiên cứu cũng xem xét nhiều yếu tố khác, có thể ảnh hưởng tới ý kiến đánh giá của sinh viên như khả năng diễn đạt, thái độ dễ dãi, giới tính, tác phong, ngôn ngữ cử chỉ của giảng viên... Song tất cả những yếu tố này hoặc không hoặc ảnh hưởng rất ít tới ý kiến đánh giá của đa số sinh viên.

Ví dụ, một số nhà nghiên cứu quy trình đánh giá giảng viên đề xuất phương án đánh giá các hoạt động thuộc chức trách của một giảng viên theo tỷ lệ như bảng 1 và được mô hình hoá qua hình 2.

Bảng 1. Đề xuất các phương án đánh giá theo chức trách đối với giảng viên

Chức trách	Điểm tổng cộng	Nguồn		
		Sinh viên	Đồng nghiệp	Tự đánh giá
Giảng dạy:	70			
- Hoạt động trên lớp	50	20	20	10
- Tư vấn ngoài lớp	20	15		05
Nghiên cứu	10		10	
Dịch vụ chuyên môn	10		10	
Bổn phận công dân	10		10	
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	<b>35</b>	<b>50</b>	<b>15</b>





Hình 2. Tỷ lệ phân bố nguồn thông tin đánh giá giảng viên.

Qua bảng 1 chúng ta có thể thấy hoạt động giảng dạy của giảng viên được xem xét trọng số đánh giá qua 3 nguồn chủ yếu: sinh viên (35%), đồng nghiệp (50%) và tự đánh giá (15%). Và trên hình 2 chúng ta thấy trong số đánh giá của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy chiếm 50% so với toàn bộ hoạt động giảng dạy.

## 2.2. Những vấn đề cần lưu ý khi xử lý nguồn thông tin đánh giá giảng viên từ sinh viên

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức lấy thông tin đối với giảng viên từ phía sinh viên và sử dụng các thông đó các nhà quản lý phải lường trước những hiệu quả mong muốn và cả những hiệu quả (ảnh hưởng) tiêu cực.

### 2.2.1. Hiệu quả mong muốn (Chủ định)

- Giảng viên thu thập thông tin, xử lý thông tin đánh giá của sinh viên, đánh giá đúng đối tượng giảng dạy và nâng cao chất lượng, hiệu quả khóa học.

- Giảng viên được khen thưởng do có kết quả tốt.

- Giảng viên chưa được đánh giá cao được khoa trường tư vấn, giúp đỡ khắc phục điểm yếu.

- Sinh viên hiểu mục đích của hoạt động đánh giá và tự nguyện làm tốt công việc này để nâng cao chất lượng việc dạy học.

- Sinh viên có nhiều thông tin lựa chọn khóa học.

### 2.2.2. Hiệu quả tiêu cực (Ảnh hưởng tiêu cực)

- Giảng viên có các biện pháp đôi phó để được đánh giá cao (giảm nhẹ yêu cầu môn học, cắt xén chương trình, dễ dàng trong thi, kiểm tra...)

- Trường cắt giảm tiêu chuẩn của giảng viên.

- Trường xem đánh giá giảng viên của sinh viên là thước đo duy nhất về chất lượng, hiệu quả giảng dạy.

- Sinh viên đánh giá giảng viên cao để đổi lại điểm cao trong kỳ thi, kiểm tra. Sinh viên đánh giá giảng viên thấp vì giảng viên nghiêm khắc trong học tập.

- Giảng viên, sinh viên không tự nguyện tham gia hoạt động đánh giá.

### 3. Kết luận

Từ những phân tích ở trên cho phép chúng ta kết luận: nguồn thông tin đánh giá giảng viên từ sinh viên là có cơ sở khoa học, đây là một nguồn thông tin quan trọng không thể thiếu trong toàn bộ quy trình *Đánh giá giảng viên*. Nhưng nếu chỉ hỏi sinh viên và đi đến kết luận đánh giá giảng viên như một số người suy nghĩ thì thật là là một sự thiếu sót đáng tiếc. Muốn đánh giá giảng viên một cách công bằng khoa học phải sử dụng đầy đủ các nguồn thông tin đánh giá (đánh giá theo kiểu 360°) được biểu thị như ở hình 1 ở trên. Chúng ta xác định việc hỏi ý kiến sinh viên về giảng viên chúng ta nên chỉ hỏi họ chỉ về hoạt động giảng dạy của giảng viên bao gồm hoạt động ở trên lớp và công tác tư vấn ngoài lớp.

Với tầm quan trọng như trên, việc tiến hành công tác đánh giá giảng viên ở các trường đại học cần được quan tâm nghiên

cứu, không thể chậm trễ nhưng cũng cần phải có cách làm thận trọng khoa học trong chỉ đạo thực hiện để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đại học.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, *Nghị quyết 14-2005/NQ-CP: "Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục Đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020"*.
- [2] B.C. Sanyal, *Quản lý trường đại học trong giáo dục đại học*, Hà Nội, 2003 (tài liệu tham khảo nội bộ).
- [4] Trần Xuân Bách, *Đánh giá giảng viên- Vấn đề bức thiết trong giai đoạn hiện nay*, *Tạp chí Khoa học Công nghệ Đại học Đà Nẵng*, Số 3 - 4, 2006.
- [5] Trần Xuân Bách, *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra đánh giá giảng viên ở các trường Đại học trong giai đoạn hiện nay*, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, Số 20, tháng 5-2007.
- [6] Nguyễn Đức Chính, *Đánh giá giảng viên đại học*, Khoa Sư phạm ĐHQG Hà Nội, 2004.
- [7] E.R. Guthrie, *Đánh giá giảng dạy*, Báo cáo tiến bộ sinh viên, Seattle, 1954.
- [8] J.A. Centra, *Xác định hiệu quả công tác của giảng viên*, NXB Jossey - Bass, San Francisco - London, 1988.

## Student evaluation of teacher effectiveness - an essential source of information in the process of evaluating teachers

Tran Xuan Bach

*The University of Danang, 41 Le Duan, Da Nang, Vietnam*

One component in the whole process of university quality assurance is the student evaluation of teacher effectiveness. Student rating teacher effectiveness has made a great overall and integrative progress in developed countries. According to the direction given by the Deputy Prime Minister and Minister of Education and Training Nguyen Thien Nhan, "From now on, students are allowed to evaluate their teachers". In order for the practice of student evaluation of teachers to be effectively and scientifically introduced in Vietnamese universities, this paper aims to provide some theoretical grounds of student evaluation of teachers, serving as a theoretical basis for the procedures of student evaluation of teachers in future.